TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 110/2020/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Phả, ngày 07 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 18/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Vòong A B; Sinh năm: 1971;

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi ĐKNKTT: Tổ 5, khu 1, phường CÔ, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Chị Trương Thị S; Sinh năm: 1971;

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi ĐKNKTT: Tổ 5, khu 1, phường CÔ, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm,thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vòong A B và chị Trương Thị S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vòong A B và chị Trương Thị S thuận

tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Vòong A B và chị Trương Thị S có 02 con chung là Vòong Văn C, sinh ngày 20/9/1994 và Vòong Thị Th sinh ngày 02/6/1999. Khi ly hôn, cả hai con chung đều đã thành niên (đủ 18 tuổi), không có nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Vòong A B và chị Trương Thị S tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh Vòong A B tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại Anh Vòong A B 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0005011 ngày 13/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Cẩm Phả;
- CCTHADS TP Cẩm Phả;
- UBND phường Cửa Ông;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

Đào Thị Kim Dung